

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 07-5-2024

V/v: Tranh chấp về cấp dưỡng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đào Thị Lan;
- Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 448/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về “*Tranh chấp về cấp dưỡng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Ngọc Trà M, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ H, ấp S, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Vương Sơn H, sinh năm 1984; địa chỉ: Số C ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo uỷ quyền (hợp đồng uỷ quyền số 337 ngày 14-9-2023) có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lê Tấn V, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ E, ấp N, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 10-10-2023, nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Trà M1 và người đại diện theo uỷ quyền của chị M1: Ông Vương Sơn H trình bày:

Năm 2023, chị Huỳnh Ngọc Trà M và anh Lê Tấn V thuận tình ly hôn được

Toà án nhân dân huyện Tân Châu ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 52/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27-6-2023, theo nội dung của Quyết định thì giao con chung là cháu Lê Đăng K cho chị M trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị M không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Để đảm bảo quyền lợi của con được chăm sóc, nuôi dưỡng tốt nhất nên chị M yêu cầu Toà án buộc anh V cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lê Đăng K sinh ngày 18-10-2022 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi với mức cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng, yêu cầu cấp dưỡng một lần từ tháng 7-2023 đến tháng 7-2040 tương đương 204 tháng x 2.000.000 đồng = 408.000.000 đồng.

** Tại Bản tự khai ngày 04-12-2023, anh Lê Tấn V trình bày:*

Anh thừa nhận đã ly hôn với chị Huỳnh Ngọc Trà M theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 52/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27-6-2023 của Toà án nhân dân huyện Tân Châu là đúng. Trước và sau khi ly hôn anh và chị M thoả thuận là không cấp dưỡng nuôi con vì lúc đó ai cũng yêu cầu nuôi con nhưng chị M cho rằng mình đủ khả năng và con còn nhỏ nên anh để chị M nuôi con. Nay chị M yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng và cấp dưỡng từ tháng 7-2023 đến tháng 7-2040 tương đương 204 tháng x 2.000.000 đồng = 408.000.000 đồng, anh không đồng ý.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu.*

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Huỳnh Ngọc Trà M đối với anh Lê Tấn V. Anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lê Đăng K số tiền 1.500.000 đồng/ tháng. Đương sự chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Huỳnh Ngọc Trà M khởi kiện yêu cầu anh Lê Tấn V cấp dưỡng nuôi con. Đây là tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn được quy định tại khoản 5 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Lê Tấn V toạ lạc tại ấp A, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1

Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của chị M yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng và cấp dưỡng một lần từ tháng 7-2023 đến tháng 7-2040 là 408.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ngày 27-6-2023, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27-6-2023 giữa chị Huỳnh Ngọc Trà M với anh Lê Tấn V. Về con chung: Giao cháu Lê Đăng K, sinh ngày 18-10-2022 cho chị Huỳnh Ngọc Trà M trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị M không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Để đảm bảo quyền lợi của con được chăm sóc, nuôi dưỡng tốt nhất nên chị M yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp quy định pháp luật. Tuy nhiên chị M yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lê Đăng K sinh ngày 18-10-2022 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi với mức cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng, yêu cầu cấp dưỡng một lần từ tháng 7-2023 đến tháng 7-2040 tương đương 204 tháng x 2.000.000 đồng = 408.000.000 đồng là không phù hợp, vì hiện nay anh V làm thợ sửa chữa tại huyện B, thành phố Hồ Chí Minh, thu nhập mỗi tháng của anh V khoảng 8.000.000 đồng, do làm xa anh V phải thuê nhà trọ và chi phí ăn uống nên mỗi tháng chỉ còn lại khoảng 3.000.000 đồng.

Tại Bản tự khai (BL 26) anh V đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu K mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng, hội đồng xét xử xét thấy mức cấp dưỡng anh V đưa ra 1.500.000 đồng/tháng là phù hợp với khả năng của anh V và phù hợp theo quy định tại Điều 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chị M yêu cầu anh V cấp dưỡng một lần số tiền 408.000.000 đồng là vượt quá khả năng của anh V nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị M buộc anh V cấp dưỡng nuôi con là cháu K mỗi tháng 1.500.000 đồng/tháng là phù hợp. Thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi cháu K thành niên là phù hợp.

[3] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội anh V phải chịu án phí là 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Ngọc Trà M về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đối với anh Lê Tấn V.

Buộc anh Lê Tấn V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lê Đăng K, sinh ngày 18-10-2022 cho đến khi cháu K thành niên, mức cấp dưỡng mỗi tháng 1.500.000 đồng. Thực hiện cấp dưỡng từ tháng 5-2024.

2. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lê Tấn V chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Chị Huỳnh Ngọc Trà M không chịu án phí, hoàn trả tiền tạm ứng án phí M đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0013984 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được công bố hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung